

QUESTION SHEET
(PHIẾU ĐẶT CÂU HỎI)

NOTE : Each sheet should be use for one question only (Mỗi phiếu dùng cho một câu hỏi mà thôi)

1) Name & adress of person asking questions (Tên, họ, địa chỉ người hỏi):

...HUNG THANH PHAN... 2126... LUZ AVE... SAN JOSE CA 95116...

2) Question in English or Vietnamese (Câu hỏi bằng Anh ngữ hay Việt ngữ):

Tôi đã bảo lãnh cho 1 vợ 5 con từ năm 1984 nay đã hoàn tất hồ sơ và Việt cộng đã cấp 6 hộ chiếu và 1 giấy Bộ Nội vụ của quân lực VN. Thời gian bao lâu nữa vợ con tôi được gặp phước đơm phương vấn và khám sức khỏe để ^{có} chu yển lấy đoàn tụ gia đình tại Hoa Kỳ?

3) Who is the question addressed to (eg. Mr. Funseth)? (Câu hỏi gửi cho ai ? -Thí dụ: Ông Funseth)

...MR. FUNSETH... VÀ BÀ KHÚC MINH THO...

QUESTION SHEET
(PHIẾU ĐẶT CÂU HỎI)

NOTE : Each sheet should be use for one question only (Mỗi phiếu dùng cho một câu hỏi mà thôi)

1) Name & address of person asking questions (Tên, họ, địa chỉ người hỏi):

...HUNG...THANH...PHAN...2126...Luz...AVE...SAN JOSE...CA 95116...

2) Question in English or Vietnamese (Câu hỏi bằng Anh ngữ hay Việt ngữ):

...Tôi...đã...làm...lần...lần...ở...5...năm...từ...năm...1984...mọi...điều...đều...
...đã...được...làm...đầy...đủ...và...đầy...đủ...đều...được...làm...đầy...đủ...
...thời...gian...để...làm...đầy...đủ...đều...được...làm...đầy...đủ...
...khi...đó...sẽ...được...làm...đầy...đủ...đều...được...làm...đầy...đủ...?

3) Who is the question addressed to (eg. Mr. Funseth)? (Câu hỏi gửi cho ai ? -Thí dụ: Ông Funseth)

...MR...FUNSETH...VIA...BÀ...KHUOC...MINH...THI...

Since 1984, I have worked hard to petition for my wife and 5 children to be reunited with me. All the papers are complete. Up to now, the Vietnamese authority has already issued exit permits to my family to leave Vietnam. May I know when my family will be interviewed and given physical examination by ODP, and when they will be in the United States.